

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN
Số: 28/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hàm Thuận Bắc, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 90/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố S, phường D, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: 1. Bà Trương Thị T, sinh năm 1967.

2. Ông Dương Văn L, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã O, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Văn L : Bà Trương Thị T , sinh năm 1967. Theo giấy ủy quyền ngày 10/7/2020.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L , sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố S, phường D, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị L yêu cầu bà Trương Thị T và ông Dương Văn L phải hoàn trả cho vợ chồng bà số tiền nợ là 3.850.000.000 đồng (ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) theo giấy vay mượn nợ ngày 06/7/2018.

Bà Trương Thị T và ông Dương Văn L do bà Trương Thị T đại diện theo ủy quyền tự nguyện, đồng ý trả cho vợ chồng bà Dương Thị L, ông Nguyễn Văn L số tiền nợ là 3.850.000.000 đồng (ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) theo giấy vay mượn nợ ngày 06/7/2018.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Trương Thị T và ông Dương Văn L do bà Trương Thị T đại diện theo ủy quyền tự nguyện thỏa thuận chịu 54.500.000 đồng (năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Dương Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Dương Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 54.500.000 đồng (năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005946 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ông Nguyễn Văn L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-VKSND huyện H;
-Chi cục Thi hành án dân sự
huyện H;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm